

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUY P  
TỈNH BÌNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2021/HS-ST.

Ngày: 11-5-2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY P - TỈNH BÌNH T**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thu Huyền

*Các Hội thẩm nhân dân:* + Ông Phạm Văn Minh.

+ Bà Trần Thị Ngọc Linh.

***-Thư ký phiên tòa:*** Ông Đắc Quốc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy P.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P*** tham gia phiên tòa: Ông Hứa Hải Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy P, tỉnh Bình T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

**Trần Duy T (Tên gọi khác: Bảo)**, sinh ngày 15/5/1995 tại tỉnh Bình T.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Hà Thủy 3, xã Chí C, huyện Tuy P, tỉnh Bình T; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T1, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1973; có vợ Phạm Thị H, sinh năm 1994 (đã ly hôn) và hai con sinh năm 2018 và 2020.

Tiền án: Không; tiền sự: Ngày 04/5/2020 Chủ tịch UBND xã Chí C ban hành Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng

trái phép chất ma túy với thời hạn 03 tháng (từ ngày 04/5/2020 đến ngày 04/8/2020).

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

\*Người làm chứng:

+ Phạm Thị H, sinh năm 1995; (Vắng mặt);

+ Phạm Thị H1, sinh năm 1999; (Vắng mặt);

+ Lê Văn V, sinh năm 1992; (Vắng mặt);

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 50 phút, ngày 19/12/2020, tại khu vực gần Karaoke Phúc Nguyên thuộc thôn Thanh Tân, xã Chí C, huyện Tuy P, tổ tuần tra Công an xã Chí C nghi vấn Trần Duy T tàng trữ trái phép chất ma túy nên tiến hành kiểm tra thì thu giữ dưới mặt đường chỗ Thiện đang dừng xe có một gói thuốc lá hiệu Jet bên trong có 01 gói nylon không màu nẹp kín một đầu màu xanh, kích thước (03 x 04)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy. Lực lượng đã kiểm tra, tiến hành lập biên bản thu giữ và niêm phong bịch nhựa màu trắng, gửi giám định.

Kết luận giám định số 1422/KLGD-PC09 ngày 31/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình T, kết luận: Tinh thể màu trắng chứa trong gói nylon có kích thước (03 x 04) cm được thu giữ, là Methamphetamine, có khối lượng 0,8101 gam.

Trần Duy T khai vào lúc 10 giờ, ngày 19/12/2020, Thiện mua ma túy của một thanh niên tên Năm (không rõ lai lịch) với giá 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng*) tại khu vực gần quán cà phê 88 thuộc xã Chí C, bỏ vào gói thuốc Jet mang theo trong người. Đến khoảng 12 giờ 50 phút, khi đang chở vợ là Phạm Thị H tới khu vực trên thì gặp tổ tuần tra của Công an xã Chí C, sợ bị phát hiện nên Thiện đã ném gói thuốc lá hiệu Jet xuống đường, sau đó Công an đã tiến hành lập biên bản thu giữ.

Về tang, vật chứng của vụ án: Đã tiến hành thu giữ của Trần Duy T 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Jet, 01 (một) gói nylon kích thước (03 x 04)cm chứa tinh thể màu trắng có trọng lượng 0,8101 gam Methamphetamine được niêm phong trong phong

bì số 1422 (ký hiệu M, sau giám định còn lại 0,6335 gam); 01 điện thoại di động hiệu Realme màu đen của Thiện và 01 xe mô tô hiệu Vision biển số 86B1-413.91 đứng tên Lê Văn V.

Trong quá trình điều tra, đã giao trả xe mô tô hiệu Vision biển số 86B1-413.91 đứng tên Lê Văn V cho chủ sở hữu do không liên quan đến vụ án.

Tại Bản Cáo trạng số 46/CT-VKS-TP, ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P đã truy tố Trần Duy T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

+ Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Duy T từ 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

+ Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 46, Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Jet, 01 gói nylon và 0,6335 gam Methamphetamine còn lại sau giám định. Trả lại cho Trần Duy T một điện thoại di động hiệu Realme màu đen do không liên quan đến vụ án.

- Bị cáo Trần Duy T thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P đã truy tố. Bị cáo cho rằng việc truy tố bị cáo là đúng, không oan.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Duy T không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện, đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và biên bản phạm tội quả tang, đã làm rõ: Vào khoảng 12 giờ 50 phút ngày 19/12/2020, bị cáo Trần Duy T bị tổ tuần tra Công an xã Chí C phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, thu giữ tại vị trí chỗ dừng xe của bị cáo có 01 (một) vỏ thuốc Jet bên trong có 01 (một) gói nylon kích thước (03 x 04)cm chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy. Bị cáo thừa nhận vỏ thuốc Jet có gói ma túy là của bị cáo mua vào lúc 10 giờ cùng ngày của một người không rõ lai lịch. Tổ tuần tra Công an xã Chí C lập biên bản thu giữ và sau đó được gửi giám định, đã xác định tinh thể màu trắng chứa trong gói nylon kích thước (03 x 04)cm là Methamphetamine có trọng lượng 0,8101 gam. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Duy T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo Trần Duy T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết hành vi lén lút mua và cất giấu ma túy là xâm phạm đến nguyên tắc quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy nhưng do bị nghiện nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Methamphetamine là chất ma túy gây ảo giác về thực tế nhận thức, tác động trực tiếp lên hệ thần kinh thị giác và vận động, vì thế nó ảnh hưởng xấu đến hệ thần kinh và sức khỏe của người sử dụng nhưng để thỏa mãn cho nhu cầu của mình mà bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm, không những tiếp tay cho các tệ nạn xã hội và làm phát sinh các loại tội phạm khác, mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho gia đình và cộng đồng dân cư. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo có thời gian tu dưỡng bản thân, học tập, lao động và rèn luyện để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên, bị cáo vừa bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Chí C ban hành Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo vẫn không vượt qua cám dỗ mà tiếp tục phạm tội, vì vậy Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về tang, vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Jet, 01 gói nylon và 0,6335 gam Methamphetamine còn lại sau giám định. Trả lại cho bị cáo điện thoại di động hiệu Realme màu đen do không liên quan đến vụ án. Xe mô tô biển số 86B1-413.91 đã được xử lý trong giai đoạn điều tra nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo, do chưa rõ lai lịch nên tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[7] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Bị cáo Trần Duy T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Duy T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Duy T **15 (Mười lăm) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 1422 bên trong có 01 gói ny lon đã cắt lấy mẫu vật và 0,6335 gam Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 vỏ thuốc lá hiệu Jet.

Trả lại cho bị cáo Trần Duy T 01 điện thoại di động hiệu Realme màu đen.

(Tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra với Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy P ngày 07/4/2021).

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Duy T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (11-5-2021).

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Tuy P;
- CA huyện Tuy P;
- THADS huyện Tuy P;
- Sở tư pháp tỉnh Bình T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thu Huyền**